

Số: **277/2021/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 22 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 185 ngày 13/12/2002 của UBND xã X, huyện T, Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 155/2021/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết:*

Anh Quân Hoài N, sinh năm 1975;

Chị Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1979.

Cùng HKTT và cư trú: TDP T4, phường X, quận B, TP. Hà Nội.

Cùng địa chỉ: Số 2* ngõ 2 đường X, TDP T4, phường T, quận B, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Quân Hoài N và chị Nguyễn Thị Thu Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Quân Trọng Nh, sinh ngày 07/02/2005. Ly hôn, anh chị thống nhất giao con chung của anh, chị cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh N cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái

đạo đức xã hội nên chấp nhận. Anh N có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Anh, chị phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quản Hoài N và chị Nguyễn Thị Thu Ng.

- Về con chung: Anh, chị có 01 con chung. Giao con chung của anh, chị là cháu Quản Trọng Nh, sinh ngày 07/02/2005 cho chị Nguyễn Thị Thu Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Quản Hoài N cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh N có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh, chị phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AA/2020/0042554 ngày 20/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Đỗ Thị Thúy Hạnh